



Bài 1: Nối từ ứng với mỗi nghĩa sau:

Nghĩa

Từ

Một lòng một dạ gắn bó với lý tưởng, tổ chức hay với người nào đó.

trung thành

Một lòng một dạ vì việc nghĩa.

trung hậu

Trước sau như một, không gì lay chuyển nổi

trung kiên

Ăn ở nhân hậu, thành thật, trước sau như một.

trung thực

Ngay thẳng, thật thà

trung nghĩa

Bài 2. Xếp các từ ghép trong ngoặc đơn thành hai nhóm dựa theo nghĩa của tiếng trung:

trung bình, trung nghĩa, trung thực, trung hậu, trung kiên, trung tâm

a. Trung có nghĩa là “ở giữa”	trung thu				
b. Trung có nghĩa là “một lòng một dạ”	trung thành				

Bài 3: Đặt câu với một từ đã cho trong bài tập 2

.....